

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-ST
Ngày 08-7-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Sỹ Quyền

2. Bà: Nguyễn Thị Lệ Thanh

-Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 21/6/2021, đối với các bị cáo;

1. Nguyễn Văn G, sinh năm 1982; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Quốc Kh sinh năm 1950 và bà Trần Thị V sinh năm 1955; Có vợ: Trần Thị Á, sinh năm 1990 và có hai con: Lớn sinh năm 2013 nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 28/02/2021 đến ngày 05/3/2021 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Mai Thiên H, sinh năm 1995; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Thiên Tr sinh năm 1967 và bà Lê Thị L sinh năm 1972; Có vợ: Nguyễn Thị Vân A, sinh năm 2000 và có hai con: Lớn sinh năm 2018 nhỏ sinh năm 2020; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Án tích tại bản án số 23/2012/HSPT ngày 26/9/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh B xử phúc thẩm, xử phạt 18 tháng tù, cho hưởng án treo về

tội “Trộm cắp tài sản”; tại bản án số 33/2014/HSST ngày 30/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 14 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2021 đến ngày 23/3/2021 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

3. Tô Văn B sinh năm 1996; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn P sinh năm 1972 và bà Lê Thị H sinh năm 1976; Có vợ: Lê Thị Q, sinh năm 1997 và có ba con: Lớn nhất sinh năm 2016 nhỏ nhất 2019; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Án tích tại bản án số 82/2015/HSST ngày 30/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2021 đến ngày 23/3/2021 được thay thế biện pháp Bảo Lãnh, có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Xuân Th sinh năm 1973; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân Tr sinh năm 1944 và bà Trần Thị Th sinh năm 1945; Có vợ: Mai Thị D, sinh năm 1977 và có bốn con: Lớn nhất sinh năm 2000 nhỏ nhất 2013; tiền sự: Không; tiền án: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 05/03/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn H sinh năm 1965; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh V (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); Có vợ: Tô Thị Tr, sinh năm 1969 và có ba con: Lớn nhất sinh năm 1990 nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền sự: Không; tiền án: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 05/03/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

6. Tô Văn Ph sinh năm 1979; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn X (đã chết) và bà Lê Thị M sinh năm 1954; Có vợ: Lê Thị H, sinh năm 1982 và có ba con: Lớn nhất sinh năm 2001 nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: không; nhân thân: Án tích tại bản án 82/2015/HSST ngày 30/12/2015 bị Tòa án nhân dân

huyện Quảng Xương xử phạt 4 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 19/3/2021, có mặt tại phiên tòa.

7. Lê Đình T sinh năm 1978; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đình L sinh năm 1952 và bà Hoàng Thị N sinh năm 1955; Có vợ: Trần Thị H (ly hôn) và có hai con: Lớn nhất sinh năm 2002 nhỏ sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: không; nhân thân: Án tích tại bản án 41/2017/HSST ngày 04/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc; bị bắt tạm giam từ ngày 17/3/2021, hiện đang giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương, có mặt tại phiên tòa.

8. Tô Văn Th sinh năm 1980; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th sinh năm 1951; Có vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1986 và có hai con lớn sinh năm 2019 nhỏ 2021; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/3/2021 đến ngày 06/4/2021 được thay biện pháp Bảo lãnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ, ngày 27 tháng 02 năm 2021, Mai Thiên H, Tô Văn B, Lê Xuân Th, Nguyễn Văn G, Lê Đình T, Tô Văn Th, Tô Văn P và Nguyễn Văn H ngồi chơi uống nước ở nhà Nguyễn Văn G ở thôn T, xã L, huyện X, tỉnh H. Trong lúc ngồi tất cả rủ nhau đánh liêng đóng cửa 20.000đ, nếu ván chào thì cắt 10.000đ để chủ nhà chuẩn bị bài, phục vụ thuốc và chè nước, tất cả đều đồng ý. Sau đó G đi lấy chiếu ăn cơm của gia đình trả ra ở bếp và lấy bộ bài tú lơ khơ 52 cây đã cũ để ở kệ ti vi cho mọi người đánh liêng ăn tiền, rồi đi chuẩn bị chè nước, thuốc phục vụ mọi người và lấy một hộp sắt màu đỏ để lại chiếu bạc cho các đối tượng tham gia đánh bạc bỏ tiền hồ. Đến 00 giờ 30 ngày 28/02/2021 tất cả đang đánh bài thì bị Công an xã và huyện Quảng Xương bắt quả tang, nhưng T, Th, Ph đã chạy thoát, còn lại bị bắt giữ tại chỗ. Công an thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 11.700.000đ, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếu trúc, 01 hộp sắt màu đỏ bên

trong có 130.000đ, 01 xe mô tô BKS 36 B7-55862. Đến ngày 17/3/2021 thì Tuấn bị bắt, đến ngày 19/3/2021 thì Ph và Th bị bắt.

Các bị cáo khai nhận số tiền mang đi từ nhà và bỏ cả xuống chiếu đánh bạc cụ thể là của Mai Thiên H là 3.000.000đ; Tô Văn B là 2.630.000đ; Lê Xuân Th là 2.500.000đ; Nguyễn Văn H là 2.000.000đ; Lê Đình T là 600.000đ; Tô Văn Th là 700.000đ; Tô Văn Ph là 400.000đ; tổng số tiền đánh bạc là 11.830.000đ.

Quy định luật chơi: Trước khi chia bài thì mỗi ván bài từng người chơi đặt cược ra giữa chiếu là 20.000 đồng, người vừa thắng ván bài đó sẽ chia bài cho mỗi người chơi 03 (ba) cây bài, người được chia bài có quyền đánh trước, mức thấp nhất là 20.000đ mức cao nhất là hết tiền trong chân mà trước khi chơi bỏ ra hoặc bỏ bài không đánh ván đó, sau đó đến người tiếp theo quy định theo vòng kim đồng hồ, nếu người tiếp theo chơi tiếp thì phải đánh tiền bằng người đánh tiền trước hoặc đánh hết tiền trong chân của mình có, hoặc đánh nhiều tiền hơn người đánh trước cứ như thế cho đến người chơi sau cùng, rồi tiếp tục lại từ đầu người đánh đầu cho đến khi ván bài đó không còn ai theo nữa và được thống nhất mức đặt cược thì lật bài. Nếu người nào không đặt cược tiếp mà bỏ bài thua, thì mất số tiền đã đặt cược trước, còn những người chơi còn lại so sánh bài với nhau nếu ai lớn nhất thì thắng và được lấy toàn bộ số tiền theo qui định. Cách tính điểm như sau: Điểm cao nhất là 03 quân bài cùng loại, gọi là sấp như ba con át (AAA), rồi đến 03 quân bài có thứ tự liên kề nhau như QKA gọi là liêng, rồi đến 03 quân bài hình người như KKQ và 03 quân bài có tổng số điểm cao nhất là 09 điểm như QK9 cho đến bài không có điểm (không có nước) như KA9. Sau khi so sánh những ván bài với nhau thì bài nào bằng điểm nhau hoặc có hình người hay liêng giống nhau mà đều là bài cao nhất thì những ván bài đó được coi là hòa còn được gọi là trào, tổng số tiền đặt cược sẽ được chia đều theo những ván bài hòa, nếu người có ván bài thua đặt tiền cược bằng một suất của ván bài hòa thì người đó được chơi tiếp và cách chơi như ván bài mới, còn nếu không có ai đặt tiền cược thêm thì ván bài được chia lại cho những người bằng điểm nhau và cách chơi cũng chơi như một ván bài mới nhưng có số tiền lớn hơn nhiều so ván bình thường, nếu không có ai tham gia mà những người chào đồng ý chia tiền thì chia đều cho người chào và bắt đầu ván mới.

Chiếc xe mô tô BKS 36B7-55862 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Công L vì H mượn xe đi, rồi đánh bạc anh L không biết.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, tất cả các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng.

Cáo trạng số: 46/CTr-VKSQX, ngày 19/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Mai Thiên H, Tô Văn B, Lê Xuân Th, Nguyễn Văn G, Lê Đình T, Tô Văn T, Tô Văn P và Nguyễn Văn H về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 BLHS; áp dụng khoản 2 Điều 51 đối với Phú, Bảo và Tuấn đề nghị xử phạt:

Mai Thiên H; Tô Văn B; Tô Văn Ph; Lê Đình T từ 6 đến 7 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 BLHS; áp dụng khoản 2 đối với Giao đề nghị xử phạt:

Nguyễn Văn G từ 7 đến 8 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 đến 16 tháng.

Tô Văn Th, Lê Xuân Th và Nguyễn Văn H từ 6 đến 7 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 đến 14 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS đối với bị cáo G và H đề nghị xử phạt mỗi bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Không áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS đối với các bị cáo còn lại vì gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 BLTTHS

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền đánh bạc 11.700.000đ và 130.000đ tiền hồ là vật chứng vụ án.

01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếu trúc, 01 hộp sắt màu đỏ không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều nhận tội, biết mình sai với pháp luật xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo là vào khoảng 21 giờ ngày 27/02/2021, Mai Thiên Huỳnh, Tô Văn B, Lê Xuân Th, Lê Đình T, Tô Văn Th, Tô Văn Ph và Nguyễn Văn H đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh liêng ăn tiền tại gian bếp nhà Nguyễn Văn G. Đến 00 giờ 30 phút ngày 28/02/2021 thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ tiền chiếu đánh bạc là 11.700.000đ tiền hồ bỏ trong hộp sắt là 130.000đ vậy tổng số tiền đánh bạc là 11.830.000đ. Nguyễn Văn G là chủ nhà, trực tiếp trải chiếu và đưa bài cho mọi người đánh bạc, phục vụ nước, thuốc cho mọi người rồi lấy hộp sắt để mọi người chơi bỏ tiền hồ vào hộp sắt cho G.

Hành vi của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Mai Thiên H, Tô Văn B, Lê Xuân Th, Nguyễn Văn G, Lê Đình T, Tô Văn Th, Tô Văn Ph và Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Các bị cáo đánh bạc trái phép với hình thức đánh liêng có tính chất sát phạt nhau được thua bằng tiền là hành vi bị pháp luật cấm. Các bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và nếp sống văn minh xã hội, đồng thời cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác do đó cần phải được xử lý nghiêm.

Về vai trò của các bị cáo: Căn cứ Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội. Nguyễn Văn G mặc dù không tham gia đánh bạc nhưng là người chuẩn bị công cụ phạm tội và là chủ nhà nhằm thu lợi của từ con bạc nên

có vai trò thứ nhất, các bị cáo còn lại cùng tích cực tham gia đánh bạc nên có vai trò ngang nhau và xếp thứ hai trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng và nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng và không có tiền án tiền sự; nhân thân bị cáo Mai Thiên H đã 02 lần bị Tòa án xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”; Tô Văn B; Tô Văn Ph; Lê Đình T đều đã bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương xử phạt về tội “Đánh Bạc”.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay tất cả các bị cáo đã thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo Th, H, Th và G phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo G có mẹ được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, hiện đang bị bệnh chấn thương ngực, cột sống thắt lưng phải điều trị; Ph có bố tham gia dân công hỏa tuyến, gia đình đang thờ cúng liệt sỹ Tô Thanh Trong; T có bố mẹ được tặng bằng khen chống Mỹ cứu nước và được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì, hiện gia đình đang thờ cúng liệt sỹ Lê Đình X; Bảo hiện đang trực tiếp nuôi bà ngoại, người được bằng vàng vinh danh người có công với cách mạng là bà Chu Thị Thảo, nay bà đã già yếu; nên cho các bị cáo được hưởng khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo:

Hành vi đánh liêng được thua bằng tiền là hình thức sát phạt nhau của các con bạc có tính chất chuyên sâu hơn các hình thức chơi bài thông thường, số lượng người tham gia trong vụ án đến 7 người, ở địa bàn Quảng Xương tệ nạn cờ bạc nhiều, làm ảnh hưởng không nhỏ đến an ninh trật tự và phát sinh các tệ nạn khác nhưng việc xử lý đa phần khoan hồng nên không đủ để giáo dục cải tạo người phạm tội và răn đe những người đang và chuẩn bị phạm tội. Các bị cáo đã đánh bạc đến 00 giờ 30 giờ sáng thì bị bắt mới dừng lại; để đấu tranh với tội phạm này là cần thiết, góp một phần ổn định an ninh trật tự trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo Mai Thiên Huỳnh đã 02 lần bị Tòa án xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”; Tô Văn B, Tô Văn Ph, Lê Đình T đều đã bị Tòa án xử phạt về tội “Đánh bạc” để giáo dục, cải tạo và răn đe người phạm tội trở thành công dân tốt.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn G; Tô Văn Th; Lê Xuân Th và Nguyễn Văn H trong vụ án là tích cực tham gia đánh bạc cũng nên xử phạt tù, nhưng các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội nên cho

các bị cáo được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự nước ta.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Tô Văn Th thuộc diện hộ nghèo; Tô Văn B; Lê Xuân Th; Nguyễn Văn H; Tô Văn Ph; Lê Đình T có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn được UBND xã xác nhận là đúng sự thật nên miễn hình phạt bổ sung phạt tiền cho các bị cáo; Bị cáo Nguyễn Văn G mục đích cho các bị cáo khác chơi bài trong nhà là muốn thu lợi nhuận nên cần phải phạt tiền, bị cáo Mai Thiên H Công an Điều tra đã xác minh không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo nên còn bị phạt tiền nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp với khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Theo mức đề nghị hình phạt và hình phạt bổ sung của Viện kiểm sát tại phiên tòa cho tất cả các bị cáo, là phù hợp đủ để giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Chiếc xe mô tô BKS 36B7-55862 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Công L vì bị cáo H mượn xe đi, rồi đánh bạc anh L không biết, Hội đồng xét xử không xem xét.

Số tiền 11.830.000đ (Mười một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, thu được của các bị cáo dùng để đánh bạc là vật chứng thì bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 cây; 01 (một) chiếc chiếu trúc và 01 hộp sắt màu đỏ là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị, đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/5/2021.

[4] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Huỳnh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phú, Tuấn và Bảo.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Giao.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Thịnh, Hải và Thành.

Tuyên bố các bị cáo: Mai Thiên H, Tô Văn B, Lê Xuân Th, Nguyễn Văn G, Lê Đình T, Tô Văn Th, Tô Văn Ph và Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt các bị cáo:

1. Mai Thiên H 7 (bảy) tháng tù; được trừ đi ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 28/02/2021 đến ngày 23/3/2021; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự giác đi chấp hành hoặc bắt thi hành án. Và bị phạt tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Tô Văn B 6 (sáu) tháng tù; được trừ đi ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 28/02/2021 đến ngày 23/3/2021; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự giác đi chấp hành hoặc bắt thi hành án.

3. Lê Đình T 6 (sáu) tháng tù; thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 17 tháng 03 năm 2021.

4. Tô Văn Ph 6 (sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự giác đi chấp hành hoặc bắt thi hành án.

5. Nguyễn Văn G 7 (bảy) tháng tù cho được hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Và bị phạt tiền là 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

6. Tô Văn Th 6 (sáu) tháng tù cho được hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Lê Xuân Th 6 (sáu) tháng tù cho được hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

8. Nguyễn Văn H 6 (sáu) tháng tù cho được hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao người bị kết án Nguyễn Văn G, Tô Văn Th, Lê Xuân Th và Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện X, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02

(hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.830.000đ (Mười một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 cây và 01 (một) chiếc chiếu trúc, 01 (một) hộp sắt màu đỏ đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/5/2021 và biên lai thu tiền số AA/2010/008620 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Mai Thiên H, Tô Văn B, Lê Xuân Th, Nguyễn Văn G, Lê Đình T, Tô Văn Th, Tô Văn Ph và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 08 tháng 7 năm 2021.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Lưu, huyện Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Đại Long